

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **37/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/6/2017

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa : Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân

2. Ông Điều Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2017 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 31/5/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thanh V, sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang N, sinh năm: 1982.

Cùng trú tại: Tổ 02, ấp T, xã T, huyện H, tỉnh B.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/01/2017, bản tự khai ngày 21/02/2017 nguyên đơn chị Võ Thị Thanh V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thanh V và anh Nguyễn Quang N sau thời gian tìm hiểu tự nguyện kết hôn vào năm 2004 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé. Quá trình sống chung vợ chồng hạnh phúc được khoảng 12 năm, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh N sống không có trách nhiệm với vợ con, nhậu say rồi chửi bới và thỉnh thoảng đánh chị V. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Võ Thị Thanh V yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Quang N.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 2004, Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 2008 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2014. Hiện tại chị V đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con là Nguyễn Thị Thanh L và Nguyễn Thị Thanh T, anh Nguyễn Quang N đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Thanh L. Khi ly hôn chị V yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Thị Thanh L và Nguyễn Thị Thanh T. Đối với con chung Nguyễn Thị Thanh L giao cho anh N tiếp tục nuôi dưỡng. Chị V không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung chung tự thỏa thuận phân chia, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/6/2017 và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 20/6/2017, bị đơn anh Nguyễn Quang N trình bày:

Anh N biết việc chị Võ Thị Thanh V nộp đơn yêu cầu ly hôn tại Tòa án, đồng thời cũng biết tòa án niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vì điều kiện công việc không thể trực tiếp đến Tòa án để làm việc nên không có mặt. Việc kết hôn là tự nguyện, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lợi, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé. Mâu thuẫn giữa anh N và chị V chủ yếu là về vấn đề kinh tế gia đình nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Trước yêu cầu ly hôn của chị V thì anh N đồng ý ly hôn vì mâu thuẫn đã trầm trọng, không hòa giải được.

Về con chung: Anh N thống nhất vợ chồng có 03 con chung như chị V trình bày. Khi ly hôn anh N nuôi con chung Nguyễn Thị Thanh L, còn chị V nuôi hai con chung Nguyễn Thị Thanh L và Nguyễn Thị Thanh T. Anh N không cấp dưỡng nuôi con chung và cũng không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/5/2017 cháu Nguyễn Thị Thanh L trình bày: Hiện tại đang sống với ông nội tại xã T, huyện H, tỉnh B. Khi bố mẹ ly hôn cháu muốn sống với bố Nguyễn Quang N.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/3/2017 cháu Nguyễn Thị Thanh L trình bày: Khi bố mẹ ly hôn cháu muốn sống chung với mẹ là chị Võ Thị Thanh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên tòa án có vi phạm thời hạn xử lý đơn nên đề nghị khắc phục và rút kinh nghiệm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn và bị đơn vì mục đích hôn nhân không đạt

được, chị V và anh N đã sống ly thân được một thời gian dài nên tình cảm không hàn gắn được. Về con chung đề xuất giao con chung Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Thị Thanh T cho chị Võ Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thị Thanh L cho anh Nguyễn Quang N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn thì đây là vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị Thanh V và anh Nguyễn Quang N là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã T, huyện B, tỉnh S. Chị V và anh N đều thống nhất vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và hiện tại đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn nên chị V yêu cầu ly hôn thì anh N đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, ý chí của các đương sự về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Thanh V về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Quang N.

Về con chung: Chị V, anh N đều thừa nhận vợ chồng có 03 con chung gồm: Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 2004, Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 2008 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2014. Theo ý kiến của anh N, chị V và ý chí tự nguyện của các con thể hiện trong các biên bản ghi lời khai (bl 22, 23, 24) nên có cơ sở giao con chung Nguyễn Thị Thanh L cho anh Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Thị Thanh T cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh N, chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Võ Thị Thanh V chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Võ Thị Thanh V và anh Nguyễn Quang N.

Giấy chứng nhận kết hôn số 54 quyển số 01 ngày 04/01/2004 của Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Bình Long, tỉnh Sông Bé hết giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Thanh L cho anh Nguyễn Quang N trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thị Thanh L, Nguyễn Thị Thanh T cho chị Võ Thị Thanh V trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Võ Thị Thanh V, anh Nguyễn Quang N có quyền thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét

4. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Chị Võ Thị Thanh V chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012044 ngày 07/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Tân Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hồ Văn Thanh